TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ÂN THI** **TỈNH HƯNG YÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 50/2024/HSST
Ngày: 15 - 8 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ÂN THI - TỈNH HƯNG YÊN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Tiến Lũng.

Các hội thẩm nhân dân:

Ông: Nguyễn Thanh Bình;

Bà: Dương Thị Thu Hồng.

Thư ký phiên toà: Bà Lê Thu Lam - Thư ký Tòa án.

Đại diện VKSND huyện tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hảo - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 8 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ân Thi, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 48/2024/TLST-HS ngày 23 tháng 7 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 51 ngày 02 tháng 8 năm 2024 đối với:

1- Bị cáo: Nguyễn Văn T, sinh năm 1975; Giới tính: Nam; Nơi cư trú: thôn Đ, xã Đ, huyện Â, tỉnh H. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Con ông Nguyễn Văn S (đã chết), con bà Phạm Thị T1. Gia đình bị cáo có hai anh em, bị cáo là con thứ nhất. Vợ: Nguyễn Thị Th, sinh năm 1980. Bị cáo có 03 con, con lớn nhất sinh năm 1999, nhỏ nhất sinh năm 2011; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 19/6/2024 sau đó chuyển tạm giam ngày 25/6/2024. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Ân Thi. Có mặt

2- Người làm chứng:

- Ông Đặng Đình Kh, sinh năm 1968; Trú tại: thôn N, xã T, huyện Â, tỉnh H. Vắng mặt

- Ông Nguyễn Văn N, sinh năm 1976; Trú tại: thôn Đ, xã T, huyện Â, tỉnh H. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do nghiện chất ma tuý nên khoảng 11 giờ 30 phút ngày 19/6/2024 Nguyễn Văn T đi bộ đến khu vực đường bê tông thuộc thôn V, xã T, huyện Â, tỉnh H tìm mua ma túy để sử dụng. Tại đây, T gặp một người đàn ông không biết tên, địa chỉ, nhìn giống người nghiện nên T đi đến gần hỏi mua ma túy thì người này đồng ý. T đưa 100.000 đồng, người này cầm tiền và đưa cho T 01 gói giấy màu trắng bên trong có chứa chất dạng cục và bột, T biết là ma túy nên T cầm gói ma túy ở tay phải rồi đi về. Khoảng 12 giờ cùng ngày, khi T đi đến đoạn đường bê tông thuộc thôn N, xã T thì gặp Công

an huyện Â và Công an xã T đang tuần tra đảm bảo an ninh trật tự thấy T có biểu hiện nghi vấn đã tiến hành kiểm tra. Quá trình kiểm tra phát hiện tại bàn tay phải T đang cầm 01 gói giấy bên trong chứa chất màu trắng dạng cục và bột, T khai là ma tuý vừa mua để sử dụng. Công an huyện Ân Thi đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ của T 01 gói giấy màu trắng kích thước (0,5 x 1,3)cm bên trong chứa chất màu trắng dạng cục và bột, được niêm phong trong bì thư ký hiệu (I). Cùng ngày, xét nghiệm chất ma túy đối với T, kết quả xét nghiệm: Dương tính.

Tại Kết luận giám định số: 464 ngày 22/6/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên kết luận: Mẫu chất màu trắng dạng cục và bột trong niêm phong ghi ký hiệu (I), có khối lượng là 0,182g (Không phẩy một trăm tám hai gam) là ma túy, loại: Heroine.

Quá trình điều tra, Nguyễn Văn T đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Đối với người thanh niên đã bán ma túy cho T, do T khai không biết họ tên, tuổi, địa chỉ của người này nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ân Thi tiếp tục xác minh, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

**** Về vật chứng:***

- Hoàn lại sau giám định 0,173g Heroine, 01 mảnh giấy và 01 vỏ phong bì trong niêm phong ghi số 464/KL-KTHS(MT) của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên. Hiện được quản lý tại kho vật chứng của Chi cục thi hành án dân sự huyện Ân Thi.

Cáo trạng số: 49/CT-VKSAT ngày 23/7/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ân Thi đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà hôm nay:

Bị cáo thành khẩn khai báo toàn bộ hành vi phạm tội do mình gây ra. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất để bị cáo sớm được trở về với gia đình và hòa nhập cộng đồng.

Tại phiên tòa, đại diện viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận.

Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh chính trị tại địa phương, gây bức xúc trong quần chúng nhân dân. Hành vi phạm tội của bị cáo có đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Do đó Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Nguyễn Văn T về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự. Điểm a, c khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự. Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Tuyên bố bị cáo: Nguyễn Văn T phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma tuý"*.

- Xử phạt bị cáo: Nguyễn Văn T từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ 19/6/2024.

- Hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có tài sản riêng và không có thu nhập ổn định nên đề nghị xét miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

- Vật chứng:

+ Tịch thu cho tiêu huỷ 01 phong bì niêm phong là mẫu vật hoàn lại sau giám định ghi số: 464/KL-KTHS (MT), bên trong chứa 0,173g Heroine, 01 mảnh giấy và 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi giám định.

- Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí sơ thẩm hình sự theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất để bị cáo sớm được trở về với gia đình và hòa nhập cộng đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Ân Thi, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ân Thi, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời nhận tội của bị cáo tại phiên toà hôm nay hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 12 giờ ngày 19/6/2024, tại đoạn đường bê tông thuộc địa phận thôn Ngọc Nhuế, xã Tân Phúc, huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên, Nguyễn Văn T đã có hành Tàng trữ trái phép 0,182 gam ma túy, loại Heroine nhằm mục đích để sử dụng thì bị bắt quả tang. Hành vi nêu trên của bị cáo đã phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố bị cáo theo tội danh và Điều luật viện dẫn trên là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Xét về tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy. Ma túy là chất gây nghiện nguy hiểm, ma túy không chỉ làm suy kiệt sức lao động mà nó còn có thể làm hạn chế hoặc mất đi khả năng điều khiển hành vi của con người và là nguyên nhân nảy sinh các loại tội phạm khác, làm đổ vỡ hạnh phúc gia đình, gây mất trật tự trị an trong xã hội, gây bất bình trong dư luận quần chúng nhân dân. Bị cáo là đối tượng nghiện chất ma túy, để thỏa mãn cơn nghiện bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Do vậy để cải tạo giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt và có ích cho gia đình và xã hội cần phải tuyên phạt bị cáo một hình phạt nhất định tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra.

[4] Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử cũng xem xét đến nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

+ Về nhân thân: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự gì.

+ Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

+ Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên toà hôm nay bị cáo thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội mà mình đã gây ra, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng, mức độ nguy hiểm do hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra. Hội đồng xét xử nhận thấy để giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội cần tuyên phạt bị cáo một hình phạt nhất định tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra và cách li bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ răn đe giáo dục đối với bị cáo.

[5] Hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có tài sản riêng và thu nhập không ổn định nên xét miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo là phù hợp.

[6] Vật chứng của vụ án: Tịch thu cho tiêu huỷ 01 phong bì niêm phong là mẫu vật hoàn lại sau giám định ghi số: 464/KL-KTHS (MT), bên trong chứa 0,173 gam ma tuý, loại Heroine, 01 mảnh giấy và 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi giám định.

(Đặc điểm theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 25 tháng 7 năm 2024 giữa Công an huyện và Chi cục thi hành án dân sự huyện Ân Thi)

[7] Án phí: Bị cáo phải chịu án phí sơ thẩm hình sự theo Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự. Điểm a, c khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự. Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma tuý"*.

- Xử phạt bị cáo: Nguyễn Văn T 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ 19/6/2024.

- Vật chứng:

+ Tịch thu cho tiêu huỷ 01 phong bì niêm phong là mẫu vật hoàn lại sau giám định ghi số: 464/KL-KTHS (MT), bên trong chứa 0,173 gam là ma tuý, loại Heroine, 01 mảnh giấy và 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi giám định.

(Đặc điểm theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 25 tháng 7 năm 2024 giữa Công an huyện và Chi cục thi hành án dân sự huyện Ân Thi)

- Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí sơ thẩm hình sự.

- Quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:
- Phòng KTNV và THA - Tòa án tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- Bộ phận hồ sơ nghiệp vụ CA huyện;
- Cơ quan CSĐT - CA huyện;
- VKSND + THAHS huyện;
- Nhà tạm giữ CA huyện Ân Thi;
- Chi cục THADS huyện;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Tiến Lũng

	T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ	**THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**
Nguyễn Thanh Bình Dương Thị Thu Hồng	**Nguyễn Tiến Lũng**

Nơi nhận:
- Phòng KTNV và THA - Tòa án tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- Bộ phận hồ sơ nghiệp vụ CA huyện;
- Cq CSĐT-CA huyện;
- VKSND + THAHS huyện;

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- Nhà tạm giữ CA huyện Ân Thi;
- Chi cục THADS huyện;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

Nguyễn Tiến Lũng